

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 73/2023/HSPT
Ngày: 26/7/2023**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Ông TRẦN ANH KHOA

- *Thư ký phiên tòa:* Ông LÊ NGỌC XUÂN THIÊN – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh KH1

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH1 tham gia phiên tòa:* Bà LÊ ÁNH DƯƠNG - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh KH1 xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn Ch1, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HSST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1.

- Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN VĂN CH1 - Sinh năm: 1994 tại KH1

Nơi cư trú: Thôn Quảng Hội 1, xã VT1, huyện VN1, tỉnh KH1.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Trần Thanh L 1 và bà Nguyễn Thị Mỹ L2 ; chưa có vợ con

Tiền án:

- Bản án số 23/2014/HSST ngày 19/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 xử phạt 2 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt với bản án số 09/2014/HSST ngày 20/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện VN1, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 4 năm tù. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 25 và 26/10/2013; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 7.900.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2017, chưa nộp án phí.

Tiền sự: Quyết định số 28/QĐ-TA ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện VN1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 09/02/2021.

Nhân thân:

- Bản án số 10/2013/HSST ngày 25/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 xử phạt 1 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138

Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 28/9/2012; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 3.740.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2013, đã nộp án phí.

- Bản án số 09/2014/HSST ngày 20/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 xử phạt 2 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 20 và 30/10/2013; tài sản bị chiếm đoạt có tổng giá trị 11.305.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2017, đã nộp án phí.

- Bản án số 37/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 4 và 5/8/2021.

- Quyết định số 60/QĐ-TA ngày 19/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện VN1 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 14/02/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN1 khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù của bản án số 37/2022/HSST ngày 06/5/2022 tại Trại giam Xuân Phước – Bộ Công an, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 7 và tháng 8 năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện VN1 nên Ủy ban nhân dân tỉnh KH1 có nhiều Công điện áp dụng việc phòng chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện VN1. Ngày 25/8/2021, bà Hồ Thị Kim Th cư trú tại thôn Quảng Hội 1, xã VT1, huyện VN1 bị phát hiện nhiễm Covid-19 nên được đưa đi cách ly điều trị tại Bệnh viện lao và bệnh viện phổi tỉnh KH1. Các thành viên trong gia đình bà Th gồm chồng là Lương Văn X1 và con là Lương Thị Kim Ng1 thuộc diện tiếp xúc gần (F1) đã tự nguyện đi cách ly tập trung để theo dõi và ngăn ngừa bệnh Covid-19 lây lan tại khu cách ly y tế tập trung phòng chống dịch bệnh Covid-19 Trường Trung cấp nghề huyện VN1 vào ngày 25/8/2021. Sau khi gia đình của ông X1 bị đưa đi cách ly toàn bộ, Tổ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 xã VT1 cùng với trưởng thôn Quảng Hội 1 đã đến nhà ông X1 khóa cửa ngoài, giăng dây xung quanh và treo băng khu vực cách ly.

Trần Văn Ch1 sống ở gần nhà ông Lương Văn X1. Vào chiều ngày 25/8/2021, Ch1 thấy xe cấp cứu đến nhà ông X1 đưa tất cả gia đình đi cách ly tập trung điều trị. Nhà ông X1 bị đóng cửa, giăng dây xung quanh và trong nhà không còn ai. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26/8/2021, lợi dụng cả nhà ông X1 bị đưa đi cách ly điều trị Covid-19 nên Ch1 nảy sinh ý định vào nhà ông X1 để trộm cắp tài sản. Ch1 đi bộ một mình đến nhà ông X1 quan sát thấy các nhà xung quanh đã ngủ nên Ch1 đã leo rào từ phía sau vào sân sau nhà, Ch1 đi đến cửa sau nhà và đi vào bên trong nhà trộm cắp 01 tivi hiệu Sharp kích thước 32 inch và 15 kg gạo

thường được đựng trong bao màu hồng rồi đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/8/2021, Ch1 gặp và nhờ Trần Quốc Đ1 đem bán dùm tivi cho Ch1. Tuy Ch1 không nói rõ cho Đ1 biết tivi này do trộm cắp mà có nhưng Đ1 biết rõ tivi này là do Ch1 trộm cắp vì Ch1 không có tài sản gì. Dù biết rõ tài sản này do trộm cắp mà có nhưng Đ1 vẫn đồng ý đi bán giúp vì sẽ được hưởng lợi sau khi bán. Đ1 mang tivi đến bán cho chị Trần Thị Thu H1 ở thôn Quảng Hội 1, xã VT1 với giá 1.000.000 đồng. Chị H1 đưa trước cho Đ1 500.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả sau. Đ1 đem 500.000 đồng về đưa cho Ch1, Ch1 dùng số tiền này đi mua 03 tép heroine về cho Đ1 01 tép để sử dụng, còn lại 02 tép Ch1 đã sử dụng hết. Còn 15 kg gạo thường được đựng trong chiếc bao màu hồng, Ch1 đem đến bán cho ông Nguyễn Ngọc Th1 ở thôn Quảng Hội 1, xã VT1 được 100.000 đồng và đã tiêu xài hết. Vụ việc sau đó bị Cơ quan công an phát hiện, thu hồi được chiếc tivi bị trộm cắp, đối với 15kg gạo ông Th1 đã sử dụng hết và vứt bỏ chiếc bao nên không thu giữ được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 97/KL-TTHS ngày 14/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VN1 kết luận:

- 01 (một) tivi màn hình phẳng hiệu Sharp, màu đen, 32 inch, model LC-32LE150M trị giá là 2.880.000 đồng (hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).
- 15 kg (mười lăm kg) gạo, loại gạo thường trị giá 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Tổng cộng giá trị thiệt hại tài sản: 3.105.000 đồng (ba triệu một trăm lẻ năm nghìn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HSST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 173, điểm h, s khoản 1, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Trần Văn Ch1 8 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 37/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN1 thành hình phạt chung là 11 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án số 37/2022/HSST là ngày 29/6/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Trần Quốc Đ1 (bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị), về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/4/2023, bị cáo Trần Văn Ch1 có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo Trần Văn Ch1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh KH1 đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo và thủ tục tố tụng:

Bị cáo Trần Văn Ch1 vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm và nhận được bản án số 17/2023/HSST ngày 16/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1 vào ngày 04/4/2023. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn Ch1 đề ngày 05/04/2023, có xác nhận của Giám thị Trại giam Xuân Phước và được gửi đến Tòa án nhân dân huyện VN1 vào ngày 14/4/2023. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm. Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn Ch1 có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Ch1.

[2] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của bị cáo:

Tại đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm đề ngày 16/7/2023, bị cáo Trần Văn Ch1 thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã thực hiện và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Theo lời khai của bị cáo và bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để xác định: vào ngày 26/08/2021, lợi dụng việc gia đình bà Hồ Thị Kim Th và ông Lương Văn X1 bị đưa đi cách ly điều trị tại Khu cách ly y tế tập trung phòng chống dịch bệnh Covid 19, không còn ai ở nhà trông coi tài sản nên Trần Văn Ch1 đã có hành vi lén lút phá khóa nhà bà Th ông X1, đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 tivi hiệu Sharp kích thước 32 inch và 15 kg gạo có tổng giá trị 3.105.000 đồng.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Trần Văn Ch1 diễn ra vào thời điểm Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định số 447/QĐ-TT ngày 01/4/2020 công bố dịch Covid 19 xảy ra trên phạm vi toàn quốc và Ủy ban nhân dân tỉnh KH1 đã có công điện số 03/CD-CTUBND ngày 08/7/2021 về việc triển khai một số giải pháp cấp bách phòng chống dịch bệnh Covid 19 trên địa bàn tỉnh KH1. Bị cáo là hàng xóm của gia đình bị hại, biết rõ việc gia đình bị hại phải đi cách ly y tế do dịch bệnh nhưng đã lợi dụng điều này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện VN1 xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung “Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh” là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo thiếu hiểu biết về pháp luật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy tài sản bị cáo Trần Văn Ch1 đã trộm cắp của những người bị hại trong vụ án có giá trị không lớn (3.105.000 đồng), bị hại đã được nhận lại tài sản là chiếc tivi hiệu Sharp kích thước 32 inch và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; mức hình phạt mà Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo có phần quá nghiêm khắc so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nên có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Ch1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Ch1, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **TRẦN VĂN CH1 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với hình phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 37/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện VN1, tỉnh KH1, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 11 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án số 37/2022/HSST là ngày 29/6/2022.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Trần Văn Ch1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh KH1
- Công an tỉnh KH1
- Công an huyện VN1
- VKSND huyện VN1
- Chi cục THADS huyện VN1
- TAND huyện VN1
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + TG Xuân Phước
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH